



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---

# **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**Môn học:** Thống kê xã hội học

**Mã môn:** SST31021

**Dùng cho ngành:** Văn hoá Du lịch

**Khoa phụ trách:** Văn hóa Du lịch

## THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

- ThS. Đặng Lợi Hãn** - Giảng viên thỉnh giảng

  - Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
  - Thuộc bộ môn:
  - Địa chỉ liên hệ: Viện thống kê
  - Điện thoại: 0912.846 144 Email:
  - Các hướng nghiên cứu chính:
- ThS. Nguyễn Thị Tình** - Giảng viên thỉnh giảng

  - Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
  - Thuộc Khoa: Quản trị kinh doanh
  - Địa chỉ liên hệ: Khoa Quản trị kinh doanh - ĐHDL Hải Phòng
  - Điện thoại: 0915.09086 Email:
  - Các hướng nghiên cứu chính:

# THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

## 1. Thông tin chung:

- Số tín chỉ: 2 tín chỉ
- Các môn học tiên quyết:
- Các môn học chuyên ngành du lịch tiếp theo:
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có):
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
  - + Nghe giảng lý thuyết: 28 tiết
  - + Thảo luận và làm bài tập: 15 tiết
  - + Tự học: Theo sự hướng dẫn của giáo viên giảng dạy
  - + Kiểm tra: 2 tiết

## 2. Mục tiêu của môn học:

Môn học nhằm cung cấp những kiến thức và kỹ năng và cần thiết cho việc xử lý và phân tích định lượng một số loại hình nguồn dữ liệu thường hay gặp trong quá trình học tập, quản lý và nghiên cứu khoa học.

Biết áp dụng những lý luận cơ bản của thống kê vào lĩnh vực hoạt động: bản thân, tổ chức, địa phương

## 3. Tóm tắt nội dung môn học:

Học phần được chia thành 5 chương:

Chương 1: Tổng quan về thống kê học và thống kê xã hội học

Chương 2: Những khái niệm cơ bản về thống kê học và thống kê xã hội học

Chương 3: Điều tra thống kê xã hội

Chương 4: Mô tả phân tích dữ liệu thống kê xã hội

Chương 5: Những phương pháp thống kê thường dùng trong xử lý thông tin

## 4. Học liệu:

### 4.1. Học liệu bắt buộc:

1. B.V Gonhidencô, *Giáo trình lý thuyết thống kê*, NXB Giáo dục, 1996.
2. Nguyễn Ngọc Cương, *Thống kê Xã hội học*, NXB Giáo dục, 2000.
3. Đào Hữu Hồ, *Xác suất thống kê*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1997.

### 4.2. Học liệu tham khảo:

1. Baker. Therese. L, *Thực hành nghiên cứu xã hội*, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội, 1998.
2. Phạm Đình Huỳnh, Phạm Chiến Khu, *Nghiên cứu Xã hội học*, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội, 1995.
3. Thanh Lê, *Xã hội học một hướng nhìn*, NXB Thanh niên, 2001.
4. Nguyễn Quý Thanh và Phạm Văn Quyết, *Phương pháp nghiên cứu Xã hội học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1999.

## 5. Nội dung và hình thức dạy - học:

Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Hình thức dạy - học						Tổng (tiết)
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	
<b>Chương 1: Tổng quan về thống kê học và thống kê xã hội học</b>	<b>3.0</b>						<b>3.0</b>
<b>1. Đối tượng nghiên cứu của thống kê học</b>	<b>1.0</b>						
1.1. Thống kê là gì	0.5						
1.2. Đối tượng nghiên cứu của thống kê học	0.5						
<b>2. Ý nghĩa thực tiễn của thống kê học</b>	<b>2.0</b>						
2.1 Thống kê là công cụ để nhận thức	0.5						
2.2 Thống kê là công cụ quản lý hữu hiệu	0.5						
2.3. Công tác thống kê là một quá trình hoàn chỉnh	1.0						
<b>Chương 2: Những khái niệm cơ bản về thống kê học và thống kê xã hội học</b>							<b>5.0</b>
<b>1. Tổng thể thống kê và tổng thể điều tra</b>	<b>1.0</b>						
1.1. Tổng thể thống kê	0.75						
1.2. Tổng thể điều tra	0.25						
<b>2. Tiêu thức thống kê và tiêu thức điều tra</b>	<b>1.0</b>						
2.1. Tiêu thức thống kê	0.75						
2.2. Tiêu thức điều tra	0.25						
<b>3. Lượng hóa các tiêu thức thống kê</b>	<b>3.0</b>						
3.1 Các loại số đo	1.0						
3.2 Các chỉ tiêu thường dùng để lượng hóa các tiêu thức	2.0						
<b>Chương 3: Điều tra thống kê xã hội</b>							<b>5.0</b>
<b>1. Các phương pháp điều tra thống kê</b>	<b>0.5</b>		<b>1.0</b>				<b>1.5</b>
1.1. Điều tra toàn bộ	0.25		0.5				
1.2. Điều tra không toàn bộ	0.25		0.5				
<b>2. Các hình thức điều tra thống kê</b>	<b>1.0</b>		<b>1.0</b>				<b>2.0</b>
2.1. Chế độ báo cáo định kỳ	0.5		0.5				
2.2. Bảng hỏi	0.5		0.5				

<b>3. Phương án điều tra</b>	<b>1.0</b>		<b>0.5</b>				<b>1.5</b>
3.1 Trình tự lập phương án điều tra	0.5						
3.2 Nội dung của phương án điều tra	0.5		0.5				
<b>Chương 4: Mô tả và phân tích dữ liệu thống kê xã hội</b>							<b>15</b>
<b>1. Mô tả dữ liệu thống kê</b>	<b>4.0</b>	<b>4.0</b>					<b>8.0</b>
1.1 Mô tả sự phân bố của dữ liệu	2.0	1.5					
1.2. Mô tả xu hướng trung tâm	2.0	2.5					
<b>2. Phân tích dữ liệu thống kê</b>	<b>4.0</b>	<b>3.0</b>					<b>7.0</b>
2.1. Mối quan hệ giữa 2 biến định lượng	2.0	1.5					
2.2. Mối quan hệ giữa 2 biến định tính	2.0	1.5					
<b>Kiểm tra tư cách</b>						<b>1</b>	<b>1</b>
<b>Chương 5: Những phương pháp thống kê thường dùng trong xử lý thông tin</b>							<b>15</b>
<b>1. Phương pháp phân tổ</b>	<b>2.0</b>	<b>1.0</b>					<b>3.0</b>
1.1. Khái niệm, mục đích ý nghĩa của phương pháp	0.5						
1.2 Các loại phân tổ	0.5						
1.3 Kỹ thuật phân tổ với tiêu thức số lượng	1.0	1.0					
<b>2. Phương pháp lập bảng thống kê</b>	<b>2.0</b>		<b>0.5</b>				<b>2.5</b>
2.1 Khái niệm và kết cấu của bảng thống kê	0.5						
2.2 Các quy định khi lập bảng thống kê	1.5		0.5				
<b>3. Phương pháp dãy số thời gian</b>	<b>3.5</b>	<b>2.0</b>					<b>5.5</b>
3.1 Khái niệm và ý nghĩa	0.5						
3.2 Các cách so sánh từ 1 dãy số thời gian	1.0						
3.3 Các chỉ tiêu tính ra từ 1 dãy số thời gian	1.0						
3.4. Tính số bình quân từ dãy số thời gian	1.0	2.0					
<b>4. Phương pháp đồ thị</b>	<b>2.0</b>	<b>2.0</b>					<b>4.0</b>
4.1 Ý nghĩa ứng dụng	0.5						
4.2 Các loại biểu đồ thường dùng	1.5	2.0					
<b>Kiểm tra tư cách</b>						<b>1</b>	<b>1</b>
<b>Tổng (tiết)</b>	<b>28</b>	<b>12</b>	<b>3.0</b>			<b>2.0</b>	<b>45</b>

## 6. Lịch trình tổ chức dạy - học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
Tuần I	<b>Chương 1: Tổng quan về thống kê học và thống kê xã hội học</b>	Giảng lý thuyết, phát vấn	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	<b>1. Đối tượng nghiên cứu của thống kê học</b>			
	1.1. Thống kê là gì			
	1.2. Đối tượng nghiên cứu của thống kê học			
	<b>2. Ý nghĩa thực tiễn của thống kê học</b>			
	2.1. Thống kê là công cụ để nhận thức			
	2.2. Thống kê là công cụ quản lý hữu hiệu			
Tuần II	2.3. Công tác thống kê là một quá trình hoàn chỉnh	Giảng lý thuyết, phát vấn	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	<b>Chương 2: Những khái niệm cơ bản về thống kê học và thống kê xã hội học</b>			
	<b>1. Tổng thể thống kê và tổng thể điều tra</b>			
	1.1. Tổng thể thống kê			
	1.2. Tổng thể điều tra			
	<b>2. Tiêu thức thống kê và tiêu thức điều tra</b>			
	2.1. Tiêu thức thống kê			
Tuần III	2.2. Tiêu thức điều tra	Giảng lý thuyết, phát vấn, thảo luận	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	<b>3. Lượng hóa các tiêu thức thống kê</b>			
	3.1 Các loại số đo			
	3.2 Các chỉ tiêu thường dùng để lượng hóa các tiêu thức			
	<b>Chương 3: Điều tra thống kê xã hội</b>			
Tuần III	<b>1. Các phương pháp điều tra thống kê</b>			
	1.1. Điều tra toàn bộ			

Tuần IV	1.2. Điều tra không toàn bộ	Giảng lý thuyết, phát vấn thảo luận	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	<b>2. Các hình thức điều tra thống kê</b>			
	2.1. Chế độ báo cáo định kỳ			
	2.2. Bảng hỏi			
	<b>3. Phương án điều tra</b>			
Tuần V	3.1 Trình tự lập phương án điều tra	Giảng lý thuyết, phát vấn, thảo luận	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	3.2 Nội dung của phương án điều tra			
	<b>Chương 4: Mô tả và phân tích dữ liệu thống kê xã hội</b>			
	<b>1. Mô tả dữ liệu thống kê</b>			
Tuần VI	1.1 Mô tả sự phân bố của dữ liệu	Giảng lý thuyết, phát vấn	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	1.1 Mô tả sự phân bố của dữ liệu (tiếp)			
	1.2. Mô tả xu hướng trung tâm			
Tuần VII	1.2. Mô tả xu hướng trung tâm (tiếp)	Giảng lý thuyết, phát vấn, bài tập	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
Tuần VIII	<b>2. Phân tích dữ liệu thống kê</b>			
	2.1. Mối quan hệ giữa 2 biến định lượng			
Tuần IX	2.1. Mối quan hệ giữa 2 biến định lượng (tiếp)		Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	2.2. Mối quan hệ giữa 2 biến định tính			
Tuần X	2.2. Mối quan hệ giữa 2 biến định tính (tiếp)	Giảng lý thuyết, phát vấn	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	<b>Kiểm tra tư cách</b>			
	<b>Chương 5: Những phương pháp thống kê thường dùng trong xử lý thông tin</b>			
	<b>1. Phương pháp phân tổ</b>			
	1.1. Khái niệm, mục đích ý nghĩa của phương pháp			
	1.2. Các loại phân tổ			
Tuần XI	1.3. Kỹ thuật phân tổ với tiêu thức số lượng	Giảng lý thuyết, phát vấn	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	<b>2. Phương pháp lập bảng thống kê</b>			

	2.1 Khái niệm và kết cấu của bảng thống kê			
	2.2 Các quy định khi lập bảng thống kê			
Tuần XII	2.2 Các quy định khi lập bảng thống kê (tiếp)	Thảo luận, giảng lý thuyết, phát vấn	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	<b>3. Phương pháp dãy số thời gian</b>			
	3.1 Khái niệm và ý nghĩa			
	3.2 Các cách so sánh từ 1 dãy số thời gian			
Tuần XIII	3.3 Các chỉ tiêu tính ra từ 1 dãy số thời gian (tiếp)	Giảng lý thuyết, phát vấn, bài tập	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	3.4. Tính số bình quân từ dãy số thời gian			
Tuần XIV	3.4. Tính số bình quân từ dãy số thời gian (tiếp)	Giảng lý thuyết, phát vấn, bài tập	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	<b>4. Phương pháp đồ thị</b>			
	4.1 Ý nghĩa ứng dụng			
	4.2 Các loại biểu đồ thường dùng			
Tuần XV	4.2 Các loại biểu đồ thường dùng (tiếp)	Bài tập, kiểm tra	Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp	
	<b>Kiểm tra tư cách</b>			

## 7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Ý thức chuẩn bị bài trước khi đến lớp.
- Ý thức tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng bài trên lớp.
- Làm bài tập đầy đủ, đạt kết quả.

## 8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Kiểm tra giữa kỳ (tư cách): 2 bài.
- Thi hết môn cuối kỳ: Thi tự luận.

## 9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Kiểm tra giữa kỳ: 30%
- Thi hết môn: 70%

## 10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,...): Giảng đường, hệ thống âm thanh cho giáo viên, thiết bị máy chiếu.
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà...): Dự lớp  $\geq 70\%$ , chuẩn bị bài trước khi đến



lớp, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng bài trên lớp, làm bài tập đầy đủ, đạt kết quả.

*Hải Phòng, ngày tháng 6 năm 2011*

**Phó trưởng Khoa**

**Người viết đề cương chi tiết**

**ThS. Đào Thị Thanh Mai**

**ThS. Nguyễn Thị Tình**